

BacterLab Division



MÔI TRƯỜNG SINH HÓA

BacterTube™ Sulfide Indole Motility (SIM)

Môi trường thử nghiệm để phân biệt vi khuẩn đường ruột dựa trên sự sinh khí H₂S, sinh indole, tính di động

Code: 08028



I. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

BacterTube™ Sulfide Indole Motility (SIM) là môi trường thử nghiệm để phân biệt vi khuẩn đường ruột dựa trên sự sinh khí H₂S, sinh indole, tính di động.

II. NGUYÊN TẮC

BacterTube™ Sulfide Indole Motility (SIM) với thành phần môi trường gồm có ferrous ammonium sulphate, Sodium thiosulphate dùng để chỉ thị sự sinh khí H₂S. Sự sinh khí được phát hiện khi tạo ra sắt sulfit (kết tủa màu đen) từ phản ứng giữa ferrous ammonium sulphate với khí H₂S. Vi sinh vật có enzyme tryptophanase phân giải tryptophan chứa trong môi trường sinh indole. Indole được phát hiện khi thêm thuốc thử Kovacs vào môi trường đã nuôi ủ vi sinh vật. Indole dương tính sẽ có vòng màu đỏ trên bề mặt môi trường, indole âm tính sẽ không thay đổi màu môi trường khi thêm thuốc thử Kovacs. Một lượng nhỏ agar được thêm vào môi trường để tạo ra cấu trúc bán rắn cho phép phát hiện tính di động của vi khuẩn. Vi sinh vật có khả năng di động sẽ mọc lan khỏi đường cấy và làm đục môi trường xung quanh. Vi sinh vật không có khả năng di động chỉ mọc quanh đường cấy trong khi môi trường xung quanh vẫn trong.

III. THÀNH PHẦN

Trong 1 lít môi trường (tham khảo)

Tryptose	20,0 g
Peptone	6,1 g
Ferrous ammonium sulphate	0,2 g
Sodium thiosulphate	0,2 g
Bacteriological agar	3,5 g

pH của môi trường hoàn chỉnh ở 25⁰C: 7,3 ± 0.2

**Lưu ý: thành phần này mang tính chất tham khảo ngoài ra công ty chúng tôi sẽ pha chế thành phần theo yêu cầu hoặc theo hồ sơ thầu.*

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Để ống môi trường về nhiệt độ phòng.
- Sử dụng que cấy đầu kim, lấy mẫu từ khuẩn lạc riêng rẽ trên đĩa thạch.
- Đầu tiên đâm đầu que cấy vào giữa đáy ống môi trường tới khoảng 1/3 chiều sâu ống môi trường.
- Ủ ống môi trường ở điều kiện 35°C, hiếu khí trong 18 – 24 giờ.
- Quan sát sự sinh khí H₂S và tính di động.
- Sau khi đọc và ghi kết quả sinh khí H₂S và tính di động, thêm 3 giọt thuốc thử Kovacs lên bề mặt môi trường.
- Quan sát kết quả.

V. ĐỌC KẾT QUẢ

- H₂S dương tính: xuất hiện màu đen theo đường cấy trong ống môi trường. H₂S âm tính: không xuất hiện màu đen.
- Tính di động dương tính: vi sinh vật mọc lan khỏi đường cấy và làm đục môi trường xung quanh. Tính di động âm tính: vi sinh vật mọc quanh đường cấy.
- Indole dương tính: xuất hiện vòng màu đỏ trên bề mặt môi trường. Indole âm tính: màu vàng (màu của thuốc thử Kovacs)

VI. KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

BacterLab kiểm tra chất lượng mỗi lô sản phẩm bằng chủng chuẩn ATCC:

Chuẩn vi sinh vật và điều kiện ủ	KẾT QUẢ		
	Tính di động	Indole	H ₂ S
Điều kiện nuôi cấy sau 18 – 24 giờ, ủ ở 35 – 37°C			
<i>Shigella sonnei</i> ATCC 25931	-	-	-
<i>Escherichia coli</i> ATCC 25922	+	-	+
<i>Proteus hauseri</i> ATCC 13315	+	+	+

VII. ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN VÀ VẬN CHUYỂN

- Bảo quản lưu trữ: 2 – 8°C.
- Vận chuyển: Nhiệt độ môi trường.

VIII. QUY TẮC ĐÓNG GÓI

- Đóng gói: 50 ống/ khay hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

IX. HẠN SỬ DỤNG

- Hạn sử dụng: 03 tháng kể từ ngày sản xuất.

BacterLab is Brand of LABone Scientific Equipment Co.ltd.

Nhà máy: Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Tp.HCM
Hotline: 0978 782 147 | Email: info@labone.vn | Website: www.labone.vn